

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

-----o0o-----



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

- Tổ chức phát hành** : Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục
- Địa chỉ** : 81 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Văn phòng giao dịch** : Tầng 7, Tòa nhà HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại** : 04. 3974 7322
- Website** : www.efi.vn

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC
- Tên tiếng Anh : Education Financial Investment Joint stock company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số số 0103021027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ nhất ngày 24 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ hai ngày 19 tháng 08 năm 2008, thay đổi lần thứ ba ngày 27 tháng 07 năm 2009. Thay đổi lần thứ 4 ngày 01 tháng 09 năm 2010 với giấy phép đăng ký kinh doanh số 0102556300, thay đổi lần thứ 5 ngày 14 tháng 07 năm 2014, thay đổi lần 6 ngày 17 tháng 3 năm 2017, thay đổi lần 7 ngày 18 tháng 12 năm 2018, thay đổi lần 8 ngày 15 tháng 7 năm 2020
- Vốn điều lệ : 108.800.000.000 đồng
- Khối lượng CP : 10.880.000 cổ phiếu
- Mã cổ phiếu : EFI
- Địa chỉ : Số 81, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Văn phòng gd : Tầng 7, Tòa nhà HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại : 04. 39.747322
- Website : www.efi.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Thời gian	Nội dung
19/12/2007	Được thành lập theo Quyết định số 1474/QĐ-TCNS của Nhà Xuất Bản Giáo dục Việt Nam. Công ty thành lập dưới hình thức công ty cổ phần và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, vốn điều lệ ban đầu là 20.000.000.000 đồng.
Tháng 6/2008	Phát hành tăng vốn điều lệ từ 20.000.000.000 đồng lên 35.700.000.000 đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phần.
21/9/2009	Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận số 51/GCN-SGDHN chấp thuận cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư Tài chính được giao dịch trên Sàn chứng khoán Hà Nội.
26/4/2010	Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp giấy phép tăng vốn điều lệ từ 35,7 tỷ lên 135 tỷ đồng
22/7/2010	Công ty đã kết thúc đợt phát hành tăng vốn điều lệ với số vốn điều lệ mới là 134.257.000.000 đồng. Thặng dư thu được từ đợt phát hành là 22.834.332.577 đồng.

01/12/2016 Hủy 2.545.700 cổ phiếu quỹ để giảm vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2016. Vốn điều lệ sau khi giảm cổ phiếu quỹ là 108.800.000.000 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý dự án;
 - + Xây dựng cao ốc;
 - + Cung cấp dịch vụ quản lý, khai thác, vận hành tòa nhà;
 - + Kinh doanh bất động sản;
- Địa bàn kinh doanh: Tập trung chủ yếu tại Hà nội.

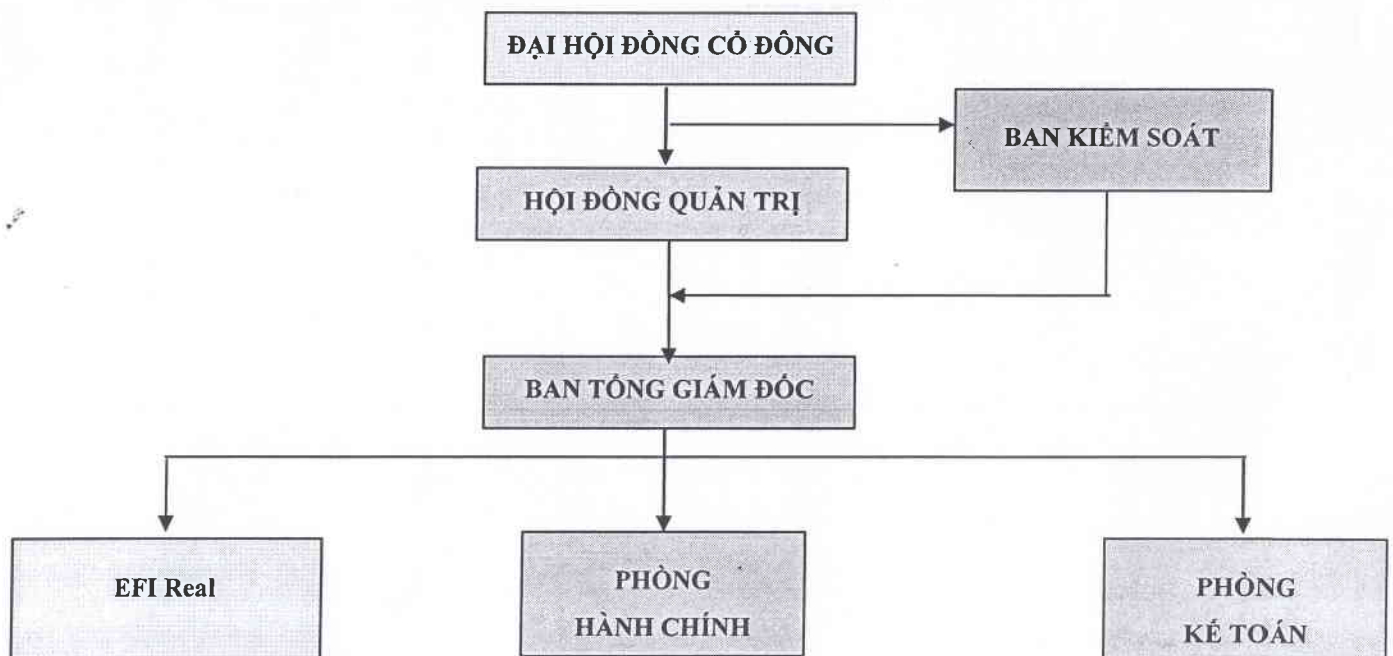
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục là công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp và mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con, cơ cấu bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY CÔNG TY



- Các Công ty Con, Công ty liên kết:

Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp (tỷ VND)	Vốn góp		Ngành nghề kinh doanh chính
			Số tiền (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	
Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác BĐS EFI	Số 81 Trần Hưng Đạo – Hà nội	06	06	100	Quản lý khai thác BĐS, kinh doanh BĐS

5. Định hướng phát triển:

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2021: Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần, Công ty đã đặt ra một số mục tiêu cụ thể như sau:

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tài chính, kinh doanh nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty. Đầu tư vào cổ phiếu niêm yết, các cổ phiếu có tính thanh khoản cao.
- Tập trung vào việc xử lý, thu hồi công nợ, các khoản đầu tư tính tới thời điểm hiện tại không hiệu quả.
- Ổn định và hoàn thiện bộ máy nhân sự, tạo công ăn việc làm cho người lao động.
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh mới cho công ty nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận, cụ thể, Công ty sẽ nghiên cứu để thành lập Sở Giao dịch Hàng hóa tại Việt Nam.
- Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Về công tác quản trị: Tiếp tục hoàn thiện và bổ sung các công cụ quản lý như các Quy chế, quy trình tác nghiệp, hệ thống báo cáo quản trị... cơ cấu lại bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả cho Công ty và một số quy chế khác.
- Tiếp tục tìm kiếm các đối tác quan tâm để chuyển nhượng 04 sàn tại Tòa nhà Apex Tower với giá chuyển nhượng cao nhất. Xin ý kiến Đại hội để giao Hội đồng quản trị thực hiện và báo cáo kết quả.
- Đối với công ty con (EFI Real), hoàn tất việc chuyển đổi mô hình từ TNHH MTV thành Công ty Cổ phần. Tập trung vào mở rộng lĩnh vực kinh doanh, tìm kiếm nhà đầu tư có thể mạnh trong dịch vụ quản lý tòa nhà văn phòng, chung cư.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản: với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản.

5.2 Chiến lược phát triển kinh doanh trung và dài hạn.

- Với đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm và được đào tạo bài bản, Công ty định hướng sẽ tập trung phát triển kinh doanh đầu tư tài chính, bên cạnh đó việc thành lập Sở Giao dịch Hàng hóa tại Việt Nam sẽ giúp EFI trở thành công kết nối trung gian cho thị trường giao dịch hàng hóa Việt Nam ra thị trường giao dịch hàng hóa quốc tế.
- Công ty cũng sẽ tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các lĩnh vực theo đúng quy định của pháp luật nhằm gia tăng lợi nhuận của Công ty và cho cổ đông dựa trên cơ sở nguồn lực hiện có. Công ty sẽ tìm kiếm hoặc liên danh, liên kết, tăng vốn điều lệ để tìm kiếm cơ hội đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, làm sách giáo khoa và thiết bị giáo dục.
- Tập trung xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao để đảm nhiệm các vai trò lãnh đạo trong Công ty.

6. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ không chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất.

Quản lý rủi ro tỷ giá

Việc phát sinh các giao dịch có gốc ngoại tệ của Công ty là không đáng kể, do đó, Công ty không có rủi ro về tỷ giá.

Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty không phát sinh các khoản vay chịu lãi suất, do đó, không có rủi ro lãi suất.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch: các chỉ tiêu sau hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020
1	Tổng Doanh thu	12.325	12.174
2	Tổng LN Trước thuế	331	(3.671)
3	Lợi nhuận sau thuế	239	(3.755)

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

❖ Ông: Nguyễn Tài Tùng – Tổng Giám đốc Công ty (Từ nhiệm từ ngày 01/12/2020)

❖ Ông: Đào Đức Hiếu – Phó Tổng Giám đốc Công ty

Họ và tên	Đào Đức Hiếu
Giới tính	Nam
Ngày sinh	16/12/1979
Số CMT	012002911 cấp ngày 02/7/2012 tại Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 505 nhà D11 khu TTQĐ Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Tp Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công ty / Dự án	Vị trí	Kinh nghiệm về kỹ thuật và quản lý tương ứng
2002 - 2005	Công ty Tây Hồ BQP	Kỹ sư	Giám sát thi công
2005 - 2006	Ban QLDA quận Thanh Xuân	Chuyên viên	Quản lý dự án
2006 - 2009	Công ty Quản lý và Kinh doanh BĐS HN	Trợ lý Trưởng ban quản lý	Trợ lý Trưởng ban quản lý Tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, Hai Bà Trưng, Hà Nội quy mô 19 tầng nổi, 02 tầng hầm
2009 - 2010	Công ty Cổ phần Đầu Tư Tài Chính Giáo dục	Trưởng ban quản lý	Trưởng ban quản lý Tòa nhà số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2010 - nay	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác BĐS EFI	Giám đốc Trưởng ban quản lý	Trưởng ban quản lý Tòa nhà số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
	25/12/2017	Phó Tổng giám đốc EFI	

Số cổ phần EFI nắm giữ (tính đến thời điểm 31/12/2020) : 0 cổ phần

❖ Ông: Hoàng Hồng Đức – Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ tháng 11/2020)

❖ Ông: Nguyễn Văn Nguyên – Phó Tổng Giám đốc (Bỏ nhiệm từ tháng 9/2020)

Họ và tên	Nguyễn Văn Nguyên
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/11/1967
Số CMT	034067001286, cấp ngày 25/9/2015 tại Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Phố Sơn Tây, phường Điện Biên, Ba Đình, HN
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Công ty / Dự án	Vị trí	Kinh nghiệm về kỹ thuật và quản lý tương ứng
1989 - 1994	Công ty TNHH Chí Thành II	Kế toán	
1995 - 1999	Công ty TNHH Quốc Bảo	Kế toán trưởng	
1999 - 2000	Bộ Y tế	Kế toán Tổng hợp	
2000 - 2006	Công ty TNHH Phát triển Đệ Nhất	Kế toán trưởng	
2006 - 2009	Công ty TNHH Sunjin vina	Kế toán trưởng	
2009 - 2011	Công ty CP Chứng khoán Phố Wall	Kế toán trưởng	
2011 - 2014	Công ty TNHH Kết nối Toàn Cầu	Kế toán trưởng	

2014 - 2020	Công ty CP Đầu Tư và Thương Mại XNK HFC Việt Nam	Giám đốc Tài chính	
2020 – nay	Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	Phó Tổng GD	

Số cổ phần EFI nắm giữ (tính đến thời điểm 31/12/2020) : 0 cổ phần

❖ Bà: Lê Thị Vân - Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên: **LÊ THỊ VÂN**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 20/10/1981
 Nơi sinh: Thanh Hóa
 CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 013393774, ngày cấp 26/03/2011
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: Thanh Trì, Q Hoàng Mai, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kế toán
 Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
6/2005 – 12/2009	Nhân viên Công ty CP Thương Mại LD Hà Nội	
1/2009 – 5/2011	Nhân viên Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	
6/2011 – 3/2013	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác BĐS EFI	
4/2013 – 12/2017	Nhân viên Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	
1/2018- đến nay	Phụ trách kế toán Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	

Số CP nắm giữ

400. cổ phần

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2020 là 16 người, các chính sách về lương, thưởng, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuân thủ theo quy chế tài chính của Công ty và phù hợp với quy định của nhà nước. Cơ cấu lao động theo trình độ như sau:

Bảng - Cơ cấu lao động phân theo trình độ

STT	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Số người
1	Trình độ đại học và trên đại học	12
2	Trình độ cao đẳng và trung cấp	04
Tổng số		16

Bảng - Cơ cấu lao động phân theo Hợp đồng Lao động

STT	Hợp đồng lao động	Số người
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	15
2	Hợp đồng có thời hạn	01
Tổng số		16

Công ty luôn nỗ lực tạo điều kiện cho CBCNV có thu nhập ổn định. Đảm bảo tất cả các chế độ xã hội theo quy định.

- Chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế:

Toàn thể CBCNV của Công ty ký hợp đồng lao động đều được tham gia các chế độ BHYT, BHXH theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chế độ về Bảo hộ lao động:

Do đặc thù ngành nghề, Công ty luôn chú trọng tới công tác bảo hộ lao động, phúc lợi xã hội, môi trường làm việc phải đảm bảo an toàn, vệ sinh.

- Một số chế độ khác:

Hàng năm, Công ty tổ chức cho các CBCNV có thành tích tốt trong công tác đi tham quan, nghỉ mát, học tập ở nước ngoài. Việc khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động trong Công ty cũng được duy trì đều đặn. Đồng thời, các cán bộ có năng lực được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, tạo động lực phấn đấu cho người lao động. Ngoài ra, tổ chức Công đoàn luôn quan tâm, tặng quà cho CBCNV trong các ngày lễ 8/3, 20/10, 2/9, ngày Tết, tổ chức vui chơi cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, lễ Trung thu...

3. Tình hình đầu tư:

Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty TNHH một thành viên Quản lý và khai thác Bất động sản EFI (EFI Real): là công ty có 100% vốn của Công ty Tài chính, ngày 01-01-2011 Công ty Tài

chính đã chuyển giao vốn điều lệ cho Công ty EFI Real để Công ty EFI Real chính thức đi vào hoạt động. Với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có nhiều kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty EFI Real có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản. Hiện công ty đang quản lý và khai thác toà nhà 81 Trần Hưng Đạo – Q. Hoàn Kiếm – Hà Nội, Khu liên cơ quan tại 187B Giảng Võ – Đống Đa – Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 đã có Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ về việc thông qua chủ trương chuyển đổi công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Bất động sản EFI thành công ty cổ phần. HĐQT, Ban điều hành công ty đang tiếp tục tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư có tiềm lực tham gia cổ phần cùng Công ty.

Các chỉ tiêu tài chính Công ty Con đạt được trong năm 2020 là:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020
1	Tổng Doanh thu	2.992	3.321
2	Tổng LN Trước thuế	420,8	566,6
3	Lợi nhuận sau thuế	329,1	482,7

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu phổ thông: 10.880.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành: 10.880.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/2/2021, Công ty có 664 cổ đông, cơ cấu như sau:

TT	Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cá nhân trong nước	647	9.556.076	87,83%
2	Tổ chức trong nước	11	919.824	8,45%
3	Cá nhân nước ngoài	04	94.600	0,87%
4	Tổ chức nước ngoài	02	309.500	2,85%
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Cộng	650	10.880.000	100%

Cổ đông lớn:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
1	Nguyễn Sơn Tùng	1.239.400	18,6
2	Nguyễn Đình Việt	2.026.000	11,4
3	Công ty cổ phần Đầu tư PVR Hà Nội	764.800	7,03

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** trong năm 2020 Công ty không thực hiện tăng vốn.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

- Trong năm Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) **Các chứng khoán khác:** Công ty không thực hiện phát hành thêm chứng khoán trong năm.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 công ty vẫn trong giai đoạn giải quyết khắc phục những tồn đọng của các năm về trước và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19. Tuy nhiên thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên công ty đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ đề ra. Cụ thể như sau

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	12.325	8.852	12.174
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	331	(4.237)	(3.671)
3	Thuế TNDN	91	-	84
4	Lợi nhuận sau thuế	239	(4.237)	(3.755)

Doanh thu của công ty chủ yếu từ khoản thu phí quản lý tòa nhà HNX và nhà xuất bản giáo dục. Hợp đồng quản lý tòa nhà HNX đã chấm dứt từ ngày 30/09/2020 do Công ty không đủ điều kiện tham gia đấu thầu (Yêu cầu Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất không lỗ); từ đó công ty vẫn chưa ký thêm được các hợp đồng khác nên kể tháng 11 và 12/2020 Công ty không có doanh thu hoạt động kinh doanh này. Đây là lý do doanh thu của năm 2020 giảm so với năm 2019.

Năm 2020 doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh so với 2019 do công ty hiện thực hóa lợi nhuận từ khoản đầu tư vào cổ phiếu EID; đồng thời công ty cũng thu được lợi nhuận từ khoản đầu tư vào thị trường chứng khoán niêm yết cho giai đoạn cuối của năm 2020.

Lợi nhuận năm 2020 giảm mạnh so với năm 2019 chủ yếu từ việc trích lập dự phòng 5.3 tỷ. Trong đó: 3.8 tỷ của Nguyễn Văn Ngọc liên quan đến vụ thất thoát tài sản của Bùi Văn Dũng năm 2017 và 1.5 tỷ dự phòng phải thu khó đòi từ hợp đồng HTĐT với A&TCORP. Nếu không có khoản dự phòng này, năm 2020 công ty đã có lãi.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Các khoản đầu tư đến thời điểm 31/12/2020 của Công ty

Đầu tư Tài chính

Mã CP	Tên Công ty	Số liệu 31/12/2020		Ghi chú
		Số lg (CP)	Thành tiền (Đ)	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	8,200	552,205,443	Đang niêm yết trên sàn CK
CTD	Công ty CP Xây dựng Coteccons	42,000	3,092,476,830	
CTG	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	25,000	845,555,736	"
DTT	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Đô Thành	9	127,840	"
LIG	Công ty Cổ phần Licogi	36,540	340,983,906	"
MHC	Công ty Cổ phần Hàng Hải Hà Nội	13	95,360	"
NBE	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	7,000	69,013,500	"
VLA	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Văn Lang	2,000	22,459,846	"
VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco	6	67,955	"
MCV	Công ty CP Cavico Việt Nam	4.000	26.880.400	"
TỔNG CỘNG:			4,949,866,816	

Đối với những mã cổ phiếu nhỏ lẻ, căn cứ vào giá cổ phiếu thực tế trên thị trường, công ty sẽ xử lý vào thời điểm hợp lý để thu về lợi nhuận tốt nhất có thể.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

TT	Tên công ty	Giá trị tại 31/12/2020	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Cavico Việt nam	41,024,799,999	
2	Cty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	750,000,000	
3	Cty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	350,000,000	
4	Cty CP Dịch vụ Xuất bản giáo dục Đà Nẵng	350,000,000	
5	Công ty cổ phần Bell Torta	388,525,000	Cty đã giải thể, đã trích lập dự phòng
	Cộng	42,863,324,999	

Các khoản đầu tư giai đoạn trước năm 2017 đang thu hồi, xử lý

TT	Khoản đầu tư	Giá trị (đồng)	Thời điểm đầu tư
1	Cty TNHH A&TCorp	4,500,000,000	16/10/2017
2	Phần mềm ứng dụng đào tạo Tiếng Anh	2,130,000,000	15/04/2015
3	Tiền gửi	5,700,000,000	Trước năm 2017
4	Đặt cọc tại công ty CK Hòa Bình	3,000,000,000	25/12/2015
5	Công ty TNHH TM Hải Trà	900.000.000	T5/2012
6	Cty CP Thiết bị GD và CN Việt Nam	2.500.000.000	10/05/2017
	Cộng	18,730,000,000	

Các khoản thất thoát giai đoạn trước năm 2017 đang chờ cơ quan pháp luật xử lý

TT	Khoản phải thu	Giá trị (đồng)	Thời điểm đầu tư
1	Nguyễn Ngọc Dũng	78.433.505.050	Trước năm 2017
2	Nguyễn Văn Ngọc	3.800.418.000	Trước năm 2017
	Cộng	82.233.923.050	

b) Tình hình nợ phải trả: Tính đến 31/12/2020, Công ty không có nợ vay ngân hàng phải trả, nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản phải trả cho người bán và quỹ phúc lợi.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Không

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tập trung vào công việc ổn định hoạt động của Công ty, đảm bảo cho lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty quản lý tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, 187 Giảng Võ được diễn ra bình thường, hiệu quả.
- Thu hồi những khoản nợ, xử lý các khoản đầu tư không hiệu quả....
- Chuyển nhượng 04 sàn tại Dự án Apex Tower để thu hồi vốn hoặc đầu tư thêm để khai thác.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản nhằm phát huy thế mạnh của đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành giàu kinh nghiệm của Công ty.

- Mở thêm ngành nghề kinh doanh mới: Tìm kiếm thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, liên kết – hợp tác với các đơn vị thành viên NXBGD để đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, làm sách giáo khoa mới và các sản phẩm về thiết bị giáo dục.
- Tham gia vào thị trường giao dịch hàng hóa.
- Đầu tư cổ phiếu niêm yết

5. Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến kiểm toán: Do vụ việc thất thoát lớn về tài sản của Công ty vẫn đang được cơ quan điều tra làm rõ và chưa có kết luận chính thức về vụ việc, hồ sơ, tài liệu bị thất lạc nên chưa có căn cứ để đưa ra ý kiến.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- HĐQT trong năm có những phiên họp với thành phần mở rộng tham gia dự họp gồm Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát Công ty để trực tiếp trao đổi, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Công ty.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty.

2. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Tập trung vào công việc kinh doanh chính, ổn định của Công ty: Làm tốt dịch vụ quản lý Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo và 187 Giảng Võ. Ký kết thêm các hợp đồng quản lý Tòa nhà Văn phòng hoặc Chung cư.
- Đẩy mạnh tìm kiếm thị trường vào lĩnh vực khai thác và quản lý bất động sản: với đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư vận hành có kinh nghiệm, được đào tạo và được cấp các chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án, giám sát thi công, kinh doanh bất động sản, Công ty có thể đáp ứng được những yêu cầu cao của các chủ đầu tư trong lĩnh vực vận hành, khai thác, quản lý và kinh doanh Bất động sản.
- Mở thêm ngành nghề kinh doanh mới, tìm kiếm thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư.
- Công tác quản trị Công ty: Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế khác;
- Thu hồi những khoản nợ, xử lý các khoản đầu tư không hiệu quả...
- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019, 2020 thông qua, cụ thể:

+ Tìm kiếm đối tác có nhu cầu nhận chuyển nhượng 04 sàn tại dự án Apex Tower để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua giá tối thiểu và phương án thực hiện việc chuyển nhượng. Hoặc có thể xem xét tiếp tục đầu tư để khai thác.

+ Tiếp tục làm việc với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03) để nhận được phản hồi về việc không tiếp tục xác minh hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Bùi Văn Dũng (đã chết) nguyên Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Giáo dục và có kết luận rõ ràng để Công ty ổn định hoạt động.

+ Tiếp tục tìm kiếm đối tác tham gia chuyển đổi công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác BĐS EFI thành công ty cổ phần.

- Tổ chức họp định kỳ hàng tháng để trao đổi, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Công ty, ban hành nghị quyết HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. HĐQT của Công ty:

a) Thành viên và cơ cấu thành viên của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Lê Thành Anh	Chủ tịch HĐQT		28/6/2020
2	Bà: Lê Phương Mai	Thành viên HĐQT		04/7/2020
3	Bà: Lê Ngọc	Thành viên HĐQT		04/7/2020
4	Ông Nguyễn Tài Tùng	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT		01/12/2020
5	Ông Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT	10/10/2018	
6	Ông Hoàng Trí Cường	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	04/7/2020	
7	Ông Nguyễn Viết Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	04/7/2020	
8	Bà: Nguyễn Thanh Bích Hà	Thành viên HĐQT	04/7/2020	

❖ Ông: Hoàng Trí Cường – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

1. *Họ và tên:* HOÀNG TRÍ CƯỜNG
 2. *Giới tính:* NAM
 3. *Nơi sinh:* Phú Thọ
 4. *Ngày tháng năm sinh:* 18/12/1976
 5. *Thẻ CCCD:* 025076000474 ngày cấp 26/09/2018
 6. *Nơi cấp:* Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 7. *Địa chỉ thường trú:* Phố Vọng, Hai Bà Trưng, Hà Nội
 8. *Địa chỉ liên hệ:* Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên
 9. *Trình độ chuyên môn:* Thạc sỹ Tài chính
 10. *Quá trình công tác:*

2006 - 2007	- Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty chứng khoán VPBank;
2007 - 2008	- Trưởng phòng tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall;
2008 - 2010	- Giám đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall
2010 - 2014	- Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Quốc Tế Nam Sơn
2014 - 2019	- Tổng Giám đốc - Công ty CP Đầu tư và Thương mại Xuất nhập Khẩu HFC Việt Nam. - Phó chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Samholdings. - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Sacom Tuyền Lâm. - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần địa ốc Sacom. - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng An Việt. - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Sametel. - Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom. - Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Sacom - Chíp Sáng.
2019 - 2020	- Giám đốc đầu tư - Công ty CP Chứng khoán Phố Wall
13. <i>Các chức vụ hiện tại:</i>	- Chủ tịch HĐQT chuyên trách Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục

14. *Số lượng cổ phiếu EFI hiện đang nắm giữ (nếu có): 0*

***Ông: Nguyễn Việt Thắng – Phó chủ tịch HĐQT**

Họ và tên:	Nguyễn Việt Thắng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	19/9/1984
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	0010840106993, ngày cấp 22/8/16, nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	
Trình độ chuyên môn:	Đại học

Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2013 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Chứng khoán Phố Wall	

Số CP nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

***Ông: Nguyễn Văn Phú – thành viên HĐQT**

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phú
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	08/07/1984
Nơi sinh:	Hải Xuân, Hải Hậu, Nam Định
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	036084001280, ngày cấp 26/2/18, nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Nhà 16F, Tòa A3, Chung cư số 151 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng mai, Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	0362388686
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài Chính

Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2007 -2009	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sao Việt - Chuyên viên Tư vấn	

Báo cáo thường niên 2020

2009 - 2012	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Phó phòng Tư vấn TCDN	
2012 - 2017	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall - Khối Tư Vấn Tài Chính	
2017 - Nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất CPK Việt Nam	

Số CP nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

***Bà: Nguyễn Thanh Bích Hà – thành viên HĐQT**

Họ và tên:	Nguyễn Thanh Bích Hà
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	25/9/1992
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	001192007050, ngày cấp 20/7/16, nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài Chính

Tham gia công tác:

Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú
2007 -2009	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sao Việt - Chuyên viên Tư vấn	
2015 - nay	Công ty TNHH Du lịch và Thương mại Sài Gòn – Hà Nội	

Số CP nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT Công ty tổ chức 10 cuộc họp, cụ thể:

a. Trước ngày 04/7/2020

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do
1	Ông: Lê Thành Anh	03/05	60%	
2	Bà: Lê Phương Mai	01/05	20%	
3	Bà: Lê Ngọc	01/05	20%	
4	Ông Nguyễn Tài Tùng	05/05	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Phú	03/05	60%	

b. Sau ngày 04/7/2020

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do
1	Ông Hoàng Trí Cường	08/08	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Thắng	08/08	100%	
3	Bà: Nguyễn Thanh Bích Hà	06/08	75%	
4	Ông Nguyễn Tài Tùng	06/08	75%	
5	Ông Nguyễn Văn Phú	05/08	60%	

Nghị Quyết:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2020/NQ-HĐQT3	06/3/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	5/5
2	02/2020/NQ-HĐQT3	31/3/2020	Thông nhất thông qua thời gian và tài liệu của ĐHĐCĐ thường niên 2020	5/5
3	03/2020/NQ-HĐQT3	16/4/2020	Thông nhất hoãn ĐHĐCĐ thường niên 2020	5/5

Báo cáo thường niên 2020

4	04/2020/NQ-HĐQT3	12/5/2020	Thông nhất kế hoạch tổ chức lại ĐHCĐ thường niên 2020 sau dẫn cách xã hội	4/5
5	05/2020/NQ-HĐQT3	29/6/2020	Miễn nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT đối với Ông Lê Thành Anh	2/2
6	06/2020/NQ-HĐQT3	04/7/2020	Bầu Ông Hoàng Trí Cường giữ vị trí Chủ tịch HĐQT	5/5
7	07/2020/NQ-HĐQT3	23/7/2020	Bầu Ông Nguyễn Việt Thắng giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT	5/5
8	08/2020/NQ-HĐQT3	23/7/2020	Bầu Ông Hoàng Trí Cường giữ vị trí Chủ tịch Công ty EFI Real	5/5
9	09/2020/NQ-HĐQT3	23/7/2020	Phân Công nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT chuyên trách đối với Ông Hoàng Trí Cường	5/5
10	10/2020/NQ-HĐQT3	23/7/2020	Bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng đối với Ông Nguyễn Văn Nguyên	5/5
11	11/2020/NQ-HĐQT3	03/8/2020	Miễn nhiệm vị trí Phụ trách Kế toán đối với Bà Lê Thị Vân	5/5
12	12/2020/NQ-HĐQT3	26/8/2020	Miễn nhiệm vị trí Kế toán trưởng đối với Ông Nguyễn Văn Nguyên	5/5
13	13/2020/NQ-HĐQT3	26/8/2020	Bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng đối với Bà Lê Thị Vân	5/5
14	14/2020/NQ-HĐQT3	26/8/2020	Bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Văn Nguyên	5/5
15	15/2020/NQ-HĐQT3	09/10/2020	Thành lập Ban thu hồi vốn	5/5
16	16/2020/NQ-HĐQT3	28/10/2020	Thông qua chủ trương đầu tư cổ phiếu niêm yết	3/5
17	17/2020/NQ-HĐQT3	01/11/2020	Miễn nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Hoàng Hồng Đức	5/5
18	18/2020/NQ-HĐQT3	01/12/2020	Miễn nhiệm vị trí Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Tài Tùng	4/5
19	19/2020/NQ-HĐQT3	08/12/2020	Ủy quyền cho Ông Hoàng Trí Cường đảm nhận toàn bộ quyền hạn, trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật	4/4
20	20/2020/NQ-HĐQT3	08/12/2020	Chấp thuận việc giảm mức thu hồi vốn đối với Công ty Hải Trà và Huy Tuấn Phát	4/4
21	21/2020/NQ-HĐQT3	28/12/2020	Chấp thuận việc giảm mức thu hồi vốn đối với Công ty A&T Corp	4/4

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT đánh giá cao tinh thần làm việc của Ban Tổng Giám đốc trong thời gian vừa qua.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- HĐQT họp thường xuyên hàng tháng, thành phần họp có mở rộng tham dự gồm Ban Tổng Giám đốc Công ty, kế toán trưởng và Ban kiểm soát để trực tiếp trao đổi, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Công ty, ban hành nghị quyết của HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thảo luận, thống nhất chấp thuận của các thành viên HĐQT.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: không

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Thị Diệu Hương	BKS	-	-

*Bà Vũ Diệu Hương – Ban kiểm soát

Họ và tên:	Vũ Diệu Hương	
Giới tính:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh:	14/02/1979	
Nơi sinh:	Hà Nội	
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	011897992 ngày cấp 20/6/2011, nơi cấp: CA.Tp Hà Nội	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	P7-B17B, 28 Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội	
Số ĐT liên lạc:	0243 9367803	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán	
Tham gia công tác:		
Thời gian	Quá trình công tác	Ghi chú



2000-2007	Kế toán – Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh bất động sản	
2008-2012	Chuyên viên Tư vấn - Công ty cổ phần chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	
2014-nay	Chuyên viên Tư vấn – Công ty cổ phần chứng khoán Phố Wall	

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát trong năm có các hoạt động như sau:

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Các hoạt động khác trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Do hiện tại, Ban kiểm soát của Công ty chỉ có 01 thành viên nên trong năm 2020 không tổ chức họp Ban kiểm soát.

Tại đại hội đồng cổ đông năm 2020 cũng đã có nội dung bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tuy nhiên không có ứng viên ứng cử. Dự kiến, tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sẽ tiếp tục bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho đủ số lượng theo quy định.

3. Những giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Thù lao HĐQT năm 2020 (đã được ĐHĐCĐ 2020 thông qua):

Tổng thù lao HĐQT: 216.000.000 đồng

Tổng thù lao BKS: 84.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Cổ đông lớn	0102222393	Hà Nội	26/06/2020		Bán 1.091.500 Cp
2	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	Cổ đông lớn	0304952106	Tp HCM	26/06/2020		Bán 1.239.400 Cp
3	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Giáo Dục Đà Nẵng	Cổ đông lớn	0400568767	Đà Nẵng	26/06/2020		Bán 934.500 Cp
4	Nguyễn Sơn Tùng	Cổ đông lớn	017090000192	Hà Nội	26/06/2020		Mua 1.239.400 Cp
5	Nguyễn Đình Việt	Cổ đông lớn	001098002437	Hà Nội	26/06/2020		Mua 2.026.000 Cp

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã hoạt động đúng pháp luật và các quy định về quản trị Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu số B 01 - DN

	TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		42,614,433,453	45,584,960,926
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	29,059,715,922	9,591,536,890
1.	Tiền	111		23,359,715,922	3,891,536,890
2.	Các khoản tương đương tiền	112		5,700,000,000	5,700,000,000
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	6,734,500,412	20,680,220,674
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		4,949,866,816	9,395,995,636
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(165,366,404)	(268,326,961)
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1,950,000,000	11,552,551,999
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6,582,111,708	15,080,612,027
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	836,541,482	2,459,622,628
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		43,660,978	-
3.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.4	3,400,000,000	3,400,000,000
4.	Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	87,431,727,616	89,050,389,767
5.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(85,129,818,368)	(79,829,400,368)
IV.	Hàng tồn kho	140		-	7,727,273
1.	Hàng tồn kho	141	5.7	-	7,727,273
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		238,105,411	224,864,062
1.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	238,105,411	224,864,062
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		45,428,941,835	46,032,096,197
II.	Tài sản cố định	220		2,939,523,568	3,107,011,006
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	809,523,568	977,011,006
-	Nguyên giá	222		1,339,900,245	1,339,900,245
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(530,376,677)	(362,889,239)
2.	Tài sản cố định vô hình	227	5.9	2,130,000,000	2,130,000,000
-	Nguyên giá	228		2,190,000,000	2,190,000,000
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(60,000,000)	(60,000,000)
V.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.10	42,474,799,999	42,474,799,999
1.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		42,863,324,999	42,863,324,999
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		(388,525,000)	(388,525,000)
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		14,618,268	450,285,192
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	5.11	14,618,268	38,285,192
2.	Tài sản dài hạn khác	268	5.12	-	412,000,000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)		270		88,043,375,288	91,617,057,123

Báo cáo thường niên 2020

	NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
C-	NỢ PHẢI TRẢ (300=310)	300		2,191,176,397	2,009,670,990
I.	Nợ ngắn hạn	310		2,191,176,397	2,009,670,990
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.13	6,382,529	605,976,339
2.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	98,129,410	90,721,026
3.	Phải trả người lao động	314		234,205,524	454,169,393
4.	Phải trả ngắn hạn khác	319	5.15	1,287,198,790	1,148,853,469
5.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.16	855,309,381	-
6.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		(290,049,237)	(290,049,237)
D-	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		85,852,198,891	89,607,386,133
I-	Vốn chủ sở hữu	410	5.17	85,852,198,891	89,607,386,133
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		108,800,000,000	108,800,000,000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>108,800,000,000</i>	<i>108,800,000,000</i>
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		31,454,653,077	31,454,653,077
3.	Quỹ đầu tư phát triển	418		5,326,196,908	5,326,196,908
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		(133,049,012)	(133,049,012)
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(59,595,602,082)	(55,840,414,840)
-	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>(55,840,414,840)</i>	<i>(56,079,805,413)</i>
-	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>(3,755,187,242)</i>	<i>239,390,573</i>
6.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		88,043,375,288	91,617,057,123

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM HỢP NHẤT NĂM 2020

MẪU B 02-DN

CHỈ TIÊU		MS	TM	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.18	7,985,480,000	9,674,660,000
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		7,985,480,000	9,674,660,000
4.	Giá vốn hàng bán	11	5.19	7,840,976,152	9,519,206,662
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		144,503,848	155,453,338
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.20	4,183,048,346	2,240,276,729
7.	Chi phí tài chính	22	5.21	(71,526,724)	-
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		5,599,083	-
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.22	8,069,177,184	2,459,048,101
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3,670,098,266	(63,318,034)
	{30 = 20+(21-22)-(25+26)}				
12.	Thu nhập khác	31	5.23	5,320,076	410,909,091
13.	Chi phí khác	32	5.23	6,465,269	16,555,916
14.	Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	5.23	(1,145,193)	394,353,175
15.	Phần lãi (lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
16.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45)	50		3,671,243,459	331,035,141
17.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.24	83,943,783	91,644,568
18.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
19.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		3,755,187,242	239,390,573
20.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(3,755,187,242)	239,390,573
22.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.25	(345.15)	22.00

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ CÔNG TY HỢP NHẤT (PPGT)

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020

MẪU SỐ B 03 - DN

CHỈ TIÊU		MS	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1.	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01	(3,671,243,459)	331,035,141
2.	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02	167,487,438	167,487,123
	- Các khoản dự phòng	03	5,197,457,443	-
	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1,417,375,720)	(2,240,276,729)
	- Chi phí lãi vay	06	5,599,083	-
3.	<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08	281,924,785	(1,741,754,465)
	- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	3,596,840,970	1,152,145,563
	- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	7,727,273	18,650,000
	- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(682,221,159)	403,247,826
	- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	23,666,924	(12,838,775)
	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13	4,446,128,820	-
	- Tiền lãi vay đã trả	14	(5,599,083)	-
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(75,526,598)	(63,917,096)
	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	-	(110,900,000)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	7,592,941,932	(355,366,947)
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(11,140,551,999)
2.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	9,602,551,999	-
3.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1,417,375,720	2,240,276,729
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	11,019,927,719	(8,900,275,270)
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1.	Tiền thu từ đi vay	33	6,875,945,269	-
2.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(6,020,635,888)	(200,000,000)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	855,309,381	(200,000,000)
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	19,468,179,032	(9,455,642,217)
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	9,591,536,890	19,047,179,107
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	29,059,715,922	9,591,536,890

Trên đây là một số báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại đơn vị và định hướng kế hoạch hoạt động để các nhà đầu tư, cổ đông hiểu rõ hơn về Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục.

Trân trọng báo cáo.

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
GIÁO DỤC

M.S.D.N. 0102556300
H. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI